

BỘ NỘI VỤ

Số: 31/2005/QĐ-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 4 tháng 3 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Về việc phê duyệt Điều lệ Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh Số 102/SL-L004 ngày 20/05/1957 quy định về quyền lập Hội;
Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/05/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ,
Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/07/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;
Xét đề nghị của Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ, Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam đã được Đại Hội lần thứ III thông qua ngày 23 tháng 10 năm 2004.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ, Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ

Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam

(kèm theo Quyết định số 31/2005/QĐ-BNV do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký ngày

04/03/2005

phê duyệt Điều lệ Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam)

Chương I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Tên gọi của Hội

Hội lấy tên là: Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam, sau đây gọi tắt là "Hội".

Tên tiếng Anh: Vietnam Family PLanning Association, gọi tắt là VINAFFPA

Địa chỉ: 138A Giảng Võ, Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 84-4-8461142/43; FAX: 84- 4-8447232.

E-mail: vinafpa@netnam.org.vn

Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam là một tổ chức xã hội nghề nghiệp phi chính phủ, tập hợp những tổ chức, cá nhân, không phân biệt nguồn gốc, giới tính, dân tộc tôn giáo, chính kiến, tàn tật, tuổi tác trong kết nạp Hội viên, trong cung cấp thông tin dịch vụ và tuyển chọn cán bộ hay bất kỳ lĩnh vực nào trong công việc của Hội, có tâm huyết tham gia hoạt động trong lĩnh vực chuyên ngành về Dân số/Sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình.

Hoạt động của Hội tuân theo chiến lược quốc gia về Dân số/Sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình, vì hạnh phúc nhân dân trên cơ sở nhân đạo.

Mục tiêu hoạt động của Hội là phi vụ lợi. Tất cả mọi thu nhập, hàng hóa và tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho việc thực hiện các mục tiêu mà Hội theo đuổi, không được cho vay, đóng cổ phần cho bất kỳ Hội viên hay cán bộ nào của Hội.

Điều 2. Tính chất của Hội

Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam là một tổ chức xã hội nghề nghiệp. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, độc lập về tài chính và được mở tài khoản tại Ngân hàng.

Hội có trụ sở chính tại Hà Nội. Tùy theo nhu cầu hoạt động, Hội có thể xin phép thành lập thêm văn phòng đại diện; Chi Hội ở một số địa phương trong nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội

Hội hoạt động theo pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của Điều lệ này.

Nguyên tắc hoạt động của Hội là tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính, dân chủ, hiệp thương và thống nhất hành động.

Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và là thành viên của Hiệp Hội Kế hoạch hóa gia đình Quốc tế (International Planned Parenthood Federation, viết tắt là IPPF). Hội hoạt động theo tôn chỉ mục đích Điều lệ Hội và tôn trọng điều lệ của IPPF.

Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam chịu sự quản lý Nhà nước của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em và được Ủy ban hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 4. Nhiệm vụ của Hội:

4.1. Giúp đỡ các Hội viên nâng cao hiểu biết thông qua việc tuyên truyền phổ biến rộng rãi những kiến thức và cung cấp tư vấn, dịch vụ về Dân số/Sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình, mở rộng việc tuyên truyền không chỉ trong Hội viên, mà cả cộng đồng kể cả vị thành niên và thanh niên, đặc biệt với người nghèo và ở vùng sâu, vùng xa. Vận động thuyết phục để giúp họ chuyển đổi hành vi biết tự chăm sóc Sức khỏe sinh sản thực hiện Kế hoạch hóa gia đình và thực hiện đầy đủ trách nhiệm làm cha mẹ để góp phần tích cực thực hiện chiến lược Dân số/Sức khỏe sinh sản Quốc gia.

4.2. Bồi dưỡng nâng cao kiến thức và kỹ năng thông tin tư vấn, giáo dục, truyền thông và truyền thông chuyển đổi hành vi về Dân số/Sức khỏe sinh sản/ Kế hoạch hóa gia đình cho Hội viên để họ hoạt động hiệu quả hơn trong các cộng đồng.

4.3. Hợp tác với các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể hữu quan trong nước để đẩy mạnh việc thực hiện chương trình Dân số/Sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình. Đồng thời hợp tác với các Hội Kế hoạch hóa gia đình các nước và các tổ chức quốc tế quan tâm đến lĩnh vực Dân số/Sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình để tranh thủ sự hỗ trợ nguồn lực, kỹ thuật và trao đổi kinh nghiệm, phát huy ảnh hưởng của Hội nhằm phục vụ chương trình Quốc gia về Dân số và Sức khỏe sinh sản hiệu quả hơn.

4.4. Xây dựng Quỹ Hội bằng các hình thức kêu gọi sự đóng góp, vận động và thực hiện những hoạt động hợp pháp. Tiếp nhận, bảo quản và sử dụng những tài sản, quà tặng, các khoản viện trợ, trợ cấp và các khoản phúc lợi khác theo đúng pháp luật của Nhà nước và đúng với những điều khoản cam kết với các tổ chức, cá nhân đã ủng hộ và viện trợ.

Điều 5. Quyền hạn của Hội:

5.1. Thay mặt Hội viên tham gia ý kiến vào các văn bản pháp luật liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích chính đáng, hợp pháp của Hội viên.

5.2. Phối hợp với các tổ chức hữu quan trong nước nhằm thực hiện tốt các mục tiêu của Hội.

5.3. Gia nhập các tổ chức trong nước và quốc tế có mục tiêu phù hợp với Hội theo quy định của Nhà nước và thông lệ quốc tế.

5.4. Thành lập các đơn vị trực thuộc theo nhu cầu của từng giai đoạn để thực hiện các nhiệm vụ của Hội. Phát triển các cơ sở cung cấp tư vấn dịch vụ Dân số/Sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình với chất lượng chăm sóc cao theo chuẩn mực quốc gia và quốc tế cho tất cả các đối tượng có nhu cầu được dễ dàng tiếp cận và không có bất kỳ một sự phân biệt nào, không ép buộc lấy dịch vụ này là điều kiện để chấp nhận dịch vụ khác.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 6. Hội viên:

Công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên tán thành điều lệ Hội đều có thể xin gia nhập Hội.

Hội viên danh dự: Là những người có uy tín trong xã hội, có những đóng góp lớn cho Hội, được Hội mời là Hội viên danh dự. Hội viên này có nhiệm vụ tôn trọng điều lệ của Hội nhưng không tham gia ứng cử, bầu cử và không phải đóng Hội phí

Hội viên chính thức là những công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên tán thành và thực hiện tôn chỉ mục đích của Hội tự nguyện làm đơn hoặc đăng ký ghi tên xin gia nhập Hội được Hội cơ sở kết nạp.

Hội viên tập thể: Mỗi tổ chức, cơ quan, đơn vị muốn trở thành Hội viên tập thể của Hội đều phải gửi đơn và làm đầy đủ hồ sơ theo quy định đến Ban thường vụ xem xét.

Điều 7. Nghĩa vụ của Hội viên:

- Thực hiện nghiêm chỉnh Điều lệ và các quy định của Hội, các nghị quyết của Ban Chấp hành Hội;
- Tham gia các hoạt động của Hội theo nghị quyết đã được Đại Hội hoặc Ban chấp hành Hội ban hành;
- Đóng Hội phí và các khoản khác đầy đủ và đúng quy định;
- Bảo vệ uy tín của Hội: không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch không xuất phát từ lợi ích Hội. Nhất thiết, trong các quan hệ giao dịch khi nhân danh Hội, phải báo cáo với Ban Thường vụ Trung ương Hội;
- Phổ biến, tuyên truyền tôn chỉ mục đích của Hội trong nhân dân, phát triển Hội viên và vận động nhân dân thực hiện chương trình Dân số/Sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình góp phần nâng cao chất lượng dân số.

Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân trong chương trình Dân số/Sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình Quốc gia. Giữ gìn tình đoàn kết, tạo dựng sự đồng thuận vì mục tiêu chung của đơn vị mình đang tham gia hoạt động. Không tham ô, lãng phí, không được lợi dụng danh nghĩa Hội để mang lại lợi ích riêng tư hoặc làm giàu cho cá nhân mình

Điều 8. Quyền và lợi ích của Hội viên: